

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Than Uyên
Tỉnh Lai Châu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2017/HSST

Ngày: 30- 10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Vượng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh; ông Lò Văn Lâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Quàng Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Trung Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2017/HSST ngày 09/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/ 2017/HSST- QĐ ngày 17/10/2017 đối với các bị cáo:

NGUYỄN THỊ Y sinh năm 1972, tại xã Phương Độ huyện Phúc Thọ thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKTT: Bản Mường 2 xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Nam sinh năm 1948 (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị Lộng, sinh năm 1948, Chồng, Lò Văn Lượng, sinh năm 1967; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2017, tạm giam từ ngày 20/7/2017, đến ngày 05/9/2017 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh(có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. Đỗ Hồng s, sinh năm 1995; 2. Hà Văn Lả, sinh năm 1967
3. Sầm Thị H sinh năm 1985; 3. Hà Văn Thọ, sinh năm 1983, đều trú tại bản mường 3 xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu(Đều vắng mặt)
4. Nùng Văn C, sinh năm 1944, trú tại Bản Lăn 2, Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu(Vắng mặt)
5. Châu Văn D sinh năm 1972, trú tại bản Sân Bay xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu(Vắng mặt)

6. Cầm Văn M , sinh năm 1934, trú tại Bản Lăn 1 xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về hành vi phạm tội như sau: Cuối tháng 6/2017, Ngô Thị Thu TH, sinh năm 1983, trú tại bản Xa Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên chủ động đến nhà Y rủ cùng đánh bạc dưới hình thức chơi lô, đề. TH làm chủ, còn Y làm thư ký ghi số lô, số đề cho TH để hưởng hoa hồng 1.500 đồng/01 điểm lô và 20% trên tổng số tiền bán đề. Nguyễn Thị Y nhất trí và thống nhất với TH về thủ đoạn đánh bạc cụ thể như sau: Người chơi lô sẽ tự chọn mua 01 số có hai chữ số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99, Y sẽ ghi số lô cho người chơi vào một mảnh giấy nhỏ còn gọi là “cáp lô”. Lô được tính theo điểm, mỗi điểm lô người chơi phải mua với số tiền 24.000 đồng. Khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc của ngày ghi lô, người chơi sẽ so sánh số lô mà mình đã chọn mua với 02 số cuối của 27 giải, từ giải đặc biệt đến giải 7. Nếu 02 số đã mua trùng với 2 số cuối của một trong 27 giải thì người chơi đã trúng lô. Khi đó người chơi mang cáp lô đến chỗ Y để nhận thưởng. TH sẽ trả tiền thưởng cho người chơi lô thông qua Y là 80.0000 đồng/01 điểm lô. Trường hợp có 2 số cuối của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc về trùng nhau thì người mua 01 số lô được TH trả gấp đôi số tiền thưởng. Nếu có 3 số trùng nhau thì người chơi sẽ được trả gấp 3 lần số tiền thưởng. Trong trường hợp số lô người chơi đã chọn mua không trùng với 02 số cuối của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô của ngày hôm đó. Bán được lô, Y sẽ gọi điện chuyển số lô đó cho TH trước 18 giờ cùng ngày.

Chơi số đề là hình thức người mua đề sẽ tự chọn mua 01 số có hai chữ số hoặc 01 số có ba chữ trong dãy số tự nhiên. Y ghi số đề cho người chơi vào một mảnh giấy nhỏ còn gọi là “cáp đề”. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc của ngày ghi đề, người chơi sẽ đối chiếu số đề mà mình đã chọn mua với 02 số cuối hoặc 03 số cuối của giải đặc biệt. Nếu số đề (hai số) trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi đã trúng đề và được TH trả cho số tiền thưởng bằng 70 lần số tiền đã bỏ ra mua đề (hai số). Nếu số đề (ba số) trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi sẽ được TH trả cho số tiền thưởng bằng 400 lần số tiền đã bỏ ra mua đề (ba số). Kể từ ngày hôm đó, Nguyễn Thị Y đã ghi lô, đề cho và chuyển TH.

Đến chiều ngày 17/7/2017, tại nhà của Y thuộc bản Mường 3 xã Mường Than huyện Than Uyên, Y đang ghi lô, đề cho Đỗ Hồng Sơn, sinh năm 1995, trú

tại bản Mường 3 xã Mường Than huyện Than Uyên thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: sổ tiền Y ghi số lô, đề cho Sơn là 4.840.000 đồng và 02 mảnh giấy nhỏ do Y ghi cho Sơn còn gọi là (cáp lô, đề). Trên mảnh giấy thứ nhất có ghi: 17 – 7: 45, 54/100; 45, 54/20. TS = 4840; mảnh giấy thứ hai có ghi: 17 – 7: 45, 54/2. TS = 96 đều có chữ ký của Nguyễn Thị Y. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Y 01 chiếc điện thoại di động, 01 quyển sổ dùng để ghi chép số lô, số đề của những người chơi. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Y, cơ quan điều tra thu giữ số tiền 21.210.000 đồng.

Nguyễn Thị Y còn tự giao nộp 379.000 đồng là tiền ghi lô, đề cho những người chơi khác trong ngày 17/7/2017. Trong số này, cơ quan điều tra đã xác minh được 6 người chơi tương ứng với số tiền là 103.000 đồng gồm: Hà Văn Sọ, Hà Văn Là, Sầm Thị Hương đều trú tại bản Mường 3 xã Mường Than huyện Than Uyên; Châu Văn Din, trú tại bản Sân Bay xã Phúc Than huyện Than Uyên, Nùng Văn Chải, Cầm Văn Mạo, trú tại bản Lăn xã Mường Than huyện Than Uyên. Cơ quan điều tra thu giữ được 01 mảnh giấy do Y ghi số đề cho ông Hà Văn Sọ. Ngoài ra, Y còn nhận được tin nhắn của Nguyễn Thị Nga, trú tại bản Xa Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên nhắn đến số điện thoại di động của Y tổng số tiền chơi lô, đề là 9.325.000 đồng. Nguyễn Thị Y chưa kịp nhắn tin trả lời Nga về việc đã chấp nhận sẽ ghi cho Nga số tiền chơi lô, đề này thì bị bắt quả tang. Đối với số tiền 21.210.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Y. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền trên cho ông Lò Văn Lượng (chồng của Nguyễn Thị Y).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Số tiền 5.219.000 đồng, 01 điện thoại di động, 01 quyển sổ thu giữ của Nguyễn Thị Y; 02 mảnh giấy ghi số lô, số đề thu giữ của Đỗ Hồng Sơn; 01 mảnh giấy ghi số đề thu giữ của Hà Văn Sọ hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Than Uyên.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 248- BLHS 1999; điểm h, p khoản 1 điều 46, Điều 31- BLHS 1999; Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận định như sau: Chiều ngày 17/7/2017, tại bản Mường 3 xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Nguyễn Thị Y đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề cho Đỗ H Sthì bị bắt quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang là tổng số tiền 4.840.000 đồng và Nguyễn Thị Y tự giác giao nộp 379.000 đồng là số tiền ghi lô, đề cho những người chơi khác trong ngày 17/7/2017, trong đó đã xác định được có 06 người chơi tương ứng với số tiền 103.000 đồng, phù hợp với vật chứng thu giữ gồm: tổng số tiền đánh bạc là 5.219.000 đồng, 01 quyển sổ ghi chép số lô đề, 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Y và 02 mảnh giấy nhỏ (cáp lô, đề) do Y ghi cho Đỗ Hồng Sơn.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 - BLHS 1999

Xét về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trên địa bàn. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết là bài học phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nguyễn Thị Y là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46- BLHS 1999 đối với bị cáo. Căn cứ vào nhân thân tình tiết giảm nhẹ của bị cáo HĐXX quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo cũng đủ để bị cáo Nguyễn Thị Y cải tạo tốt để trở thành người công dân tốt.

Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đồng thời miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng còn lại của vụ án: Số tiền 5.219.000 đồng là tiền bị cáo đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 quyển sổ dòng kẻ ô ly màu xanh- đỏ- trắng, trên bìa có chữ Hồng Hà, ghi trường tiểu học số 1 xã Mường Than, lớp 3A4 vở tiếng việt, họ tên Lò Quốc Lâm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY 560, vỏ màu xám mặt trước màn hình màu đen, số IMEL 1: 355817073, IMEL 2: 35581707311034; 01 bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh giấy nhỏ còn gọi là cáp Lô thu giữ của Đỗ Hồng Sơn; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, có dòng kẻ ngang trên mảnh giấy có ghi 64(3), TS(3) thu giữ của Hà Văn Sọ. Xét thấy các vật chứng trên điện thoại bị cáo Nguyễn Thị Y dùng vào việc ghi chép và nhắn tin đi lại với người ghi số lô, đề nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với quyển sổ và 03 mảnh giấy để ghi cáp lô, đề là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thị Y** phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 - BLHS 1999

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Y** 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ (*bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam 51 ngày = 153 ngày cải tạo không giam giữ*) khấu trừ cho bị cáo **153** ngày. Thời hạn cải tạo còn lại của bị cáo là 02 năm 06 tháng 27 ngày

Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã Mường Than huyện Than Uyên có trách nhiệm giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian giám sát giáo dục tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Mường Than, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 41 - Bộ luật hình sự ; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.219.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY 560, vỏ màu xám mặt trước màn hình màu đen, số IMEL 1: 355817073, IMEL 2: 35581707311034.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ dòng kẻ ô ly màu xanh- đỏ- trắng, trên bìa có chữ Hồng Hà, ghi trường tiểu học số 1 xã Mường Than, lớp 3A4 vở tiếng việt, họ tên Lò Quốc Lâm; 01 bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh giấy nhỏ còn gọi là cáp Lô thu giữ của Đỗ Hồng Sơn; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, có dòng kẻ ngang trên mảnh giấy có ghi 64(3), TS(3) thu giữ của Hà Văn Sọ.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 -Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để yêu cầu xét xử Phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Mường Than;
- THAHS;
- THA PT, Bị cáo;
- Lu HS - TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giang Thị Vượng

